

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 112/2024/HS-ST
Ngày: 31/5/2024

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Văn Tâm - Giáo viên hưu trí;

Ông Lê Quang Xet - Cán bộ hưu trí.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phan Tấn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Võ Tuấn A**, sinh năm 1991, tại Bình Dương; thường trú: Tổ A, ấp D, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Võ Văn Q, sinh năm 1954 và bà Võ Thị G, sinh năm 1955; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 09/01/2007, Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên (nay là thành phố Tân Uyên) ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 14/01/2009.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2023 cho đến nay; có mặt.

2. **Võ Hoài N**, sinh năm 2002, tại An Giang; thường trú: Tổ F, ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Võ Văn Đ, sinh năm 1970 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bé Ng, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2023 cho đến nay; có mặt.

3. **Nguyễn Chí N1**, sinh ngày 28/9/2005, tại Cà Mau; thường trú: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1970 và bà Lê Mỹ D, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2023 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí N1: Ông Cao Ngọc L, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương; có xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Võ Trường G, sinh năm 1994; địa chỉ thường trú: Ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

+ Ông Lương Hiếu Đ, sinh năm 1998; địa chỉ thường trú: Thôn R, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ L, tổ D, khu phố H, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: ông Lê Quốc H, bà Bùi Thị Phương L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Tuấn A và đối tượng tên Lương Hiếu Đ (không rõ hiện đang ở đâu) cùng tạm trú tại phòng trọ số P nhà trọ L tại khu phố B, phường H. Bị cáo Võ Hoài N và Nguyễn Chí N1 có mối quan hệ quen biết nhau.

Khoảng 09 giờ ngày 02/7/2023, N và N1 uống bia tại phòng trọ của bạn N thuộc khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, do hết bia nên N1 điều khiển xe mô tô biển số 67D1-781.49 chở N đi mua bia, trên đường đi N rủ N1 mua ma túy để sử dụng thì N1 đồng ý. Do N không có tiền nên N1 đồng ý cho N mượn số tiền 250.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, N dùng điện thoại nhắn tin qua Zalo với Võ Tuấn A để hỏi mua ma túy với số tiền 700.000 đồng thì A đồng ý và hẹn giao ma túy tại phòng trọ của Lương Hiếu Đ tại phòng trọ số P Nhà trọ L thuộc khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sau khi mua bia về phòng trọ của bạn N thì N1 tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 67D1-781.49 chở N đến phòng trọ của Đ. Tại đây N gặp và đưa cho A số tiền 700.000 đồng, A đưa cho N 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, N cất giấu vào lòng bàn tay trái. Đến khoảng 10 giờ 40 cùng ngày, Công an phường Hội Nghĩa tuần tra đến đường Hội Nghĩa 11 thuộc khu phố B, phường H phát hiện N1 điều khiển xe mô tô biển số 67D1-781.49 chở N có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong tay trái của N có 01 gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, N và N1 cùng khai nhận: Tinh thể màu trắng là ma túy do N và N1 hùn tiền mua để cùng nhau sử dụng. N1 và N mua ma túy

tại phòng trọ số P nhà trọ L thuộc khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Công an phường Hội Nghĩa niêm phong số ma túy nêu trên và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N1 và N; đồng thời thu giữ vật chứng gồm: 01 (gói) gói nylon miệng hàn kín bên trong chứa chất tinh màu trắng; 01 xe mô tô biển số 67D1-781.49; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu vàng.

Công an phường Hội Nghĩa bàn giao N và N1 cùng hồ sơ vụ việc, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Trên cơ sở lời khai của Võ Hoài N, Nguyễn Chí N1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên tiến hành khám xét phòng trọ của Lương Hiếu Đ. Qua khám xét thu giữ 03 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno5. Võ Tuấn A khai nhận là ma túy do Võ Tuấn A và Lương Hiếu Đ cất giấu nhằm mục đích bán cho các đối tượng sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Võ Tuấn A.

Võ Hoài N khai nhận: Khoảng thời gian tháng 4/2023, N mua ma túy của Võ Tuấn A được 04 lần, cụ thể: lần thứ nhất mua với số tiền 300.000 đồng; lần thứ hai mua với số tiền 400.000 đồng; lần thứ 3 vào ngày 01/7/2023 mua với số tiền 300.000 đồng và lần thứ 4 vào ngày 02/7/2023 mua với số tiền 700.0000 đồng.

Nguyễn Chí N1 khai nhận: Ngày 01/7/2023 và ngày 02/7/2023, N1 hùn tiền với N để mua ma túy về sử dụng, việc mua ma túy do N trực tiếp gặp A để mua.

Võ Tuấn A khai nhận: A quen biết với Đ khoảng 01 năm, A sử dụng phòng trọ của Đ để làm địa điểm bán ma túy cho các đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng thời gian tháng 4/2023 đến ngày 02/7/2023, Đ bán ma túy cho N được 04 lần (trong đó A giao trực tiếp cho N 03 lần, Đ giao cho N 01 lần). Ngoài ra A đã bán ma túy 06 lần cho các đối tượng không rõ lý lịch. Đồng thời, Đ giúp sức cho A bán ma túy được 10 lần cho các đối tượng không rõ lý lịch.

Tại Kết luận giám định số 384/KL-KTHS (MT) ngày 10/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Kết luận tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon hàn kín ký hiệu M1 có khối lượng 0,5892 gam, loại methamphetamine (thu giữ của Võ Hoài N và Nguyễn Chí N1); tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon hàn kín ký hiệu M2-1 có khối lượng 2,3907 gam, loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon hàn kín ký hiệu M2-2 có khối lượng 0,1042 gam, loại methamphetamine (thu giữ của Võ Tuấn A).

Đối với xe mô tô biển số 67D1-781.49, màu xA đen bạc, loại Wave Alpha. Kết quả điều tra xác định xe do ông Võ Trường G, sinh năm 1994, HKTT: xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang là anh ruột của bị cáo Võ Hoài N đứng tên đăng ký xe. Hiện tại qua xác minh không rõ ông G làm gì ở đâu. Bị cáo N khai: Xe mô tô trên

bị cáo N mượn để làm phương tiện đi lại, việc sử dụng làm phương tiện mua ma túy thì ông G hoàn toàn không biết.

Tại Kết luận giám định số 0951/KLGĐĐT-TTGDĐN ngày 28/9/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận: Tính đến ngày 28/9/2023 Nguyễn Chí N1 có độ tuổi 18 năm đến 19 năm.

Cáo trạng số 119/CT-VKSTU ngày 17/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Võ Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Võ Hoài N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Chí N1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và chương XII Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Tuấn A từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hoài N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Chương XII Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí N1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy chất ma túy Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định); trả cho ông Võ Trường G xe mô tô biển số 67D1-781.49; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu vàng và điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno5

Đối với hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Lương Hiếu Đ. Kết quả điều tra đến nay chưa xác định được Đ đang làm gì, ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ra Quyết định tách vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can, Quyết định truy nã bị can Lương Hiếu Đ.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và không trình bày lời bào chữa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí N1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và bản luận cứ bào chữa cho bị cáo với nội dung: Thống nhất với Cáo trạng về tội danh, điều khoản đã truy tố; bị cáo N1 phạm tội do bị cáo N rủ rê lôi kéo; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội là người chưa thành niên. Do

đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí N1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Trường G, ông Lương Hiếu Đ; người làm chứng ông Lê Quốc H, bà Bùi Thị Phương L được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng có bản luận cứ bào chữa, đơn đề nghị xét xử vắng mặt và được bị cáo N1 đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa hoặc vắng mặt không có lý do. Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng đã có lời khai, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 291, Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Ngày 02/7/2023, tại phòng trọ của Lương Hiếu Đ ở Nhà trọ L thuộc khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Võ Tuấn A có hành vi bán trái phép chất ma túy với khối lượng 0,5892 gam, loại Methamphetamin cho Võ Hoài N và Nguyễn Chí N1 với giá 700.000 đồng, đồng thời còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 2,4949 gam, loại Methamphetamin nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 4/2023 đến ngày 01/7/2023, Võ Tuấn A đã bán ma túy cho Võ Hoài N 03 lần, thu lợi bất chính số tiền 1.000.000 đồng. Ngoài ra, A còn bán 06 lần cho các đối tượng không rõ lý lịch, địa chỉ. Hành vi của bị cáo Võ Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là “Phạm tội 02 lần trở lên”.

[3.2] Ngày 02/7/2023, Võ Hoài N và Nguyễn Chí N1 có hành vi tàng trữ 0,5892 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của các bị cáo Võ Hoài N và Nguyễn Chí N1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo theo các tội dA và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện. Các bị cáo nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, tính chất, mức độ, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[5] Về vai trò: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo N là người rủ rê, xúi giục, trực tiếp liên hệ và mua ma túy; bị cáo N1 là người hùn tiền, chở bị cáo N đi mua ma túy nên vai trò của bị cáo N là nguy hiểm hơn.

[6] Về nhân thân: Ngày 09/01/2007, bị cáo Võ Tuấn A bị Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên (nay là thành phố Tân Uyên) ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 14/01/2009. Bị cáo Võ Hoài N và bị cáo Nguyễn Chí N1 là người nghiện ma túy nên các bị cáo đều có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Võ Hoài N có hành vi rủ rê, xúi giục bị cáo Nguyễn Chí N1 mua ma túy để cùng nhau sử dụng khi bị cáo N1 chưa đủ 18 tuổi, do đó bị cáo N phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Võ Tuấn A và bị cáo Nguyễn Chí N1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị xử phạt của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo A và bị cáo N1 là phù hợp. Đối với bị cáo N cần xử phạt cao hơn đề nghị của Kiểm sát viên để phù hợp với tính chất của đồng phạm, vai trò và mức độ tham gia phạm tội của từng người đồng phạm.

[10] Luận cứ trình bày của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí N1 là có căn cứ.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với chất ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là chất cấm nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu vàng và điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno5 là phương tiện bị cáo A và bị cáo N sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 1.700.000 đồng do bị cáo Võ Tuấn A bán ma túy mà có là tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô biển số 67D1-781.49, màu xA đen, loại HondaWave do ông Võ Trường G (là anh ruột của bị cáo Võ Hoài N) đứng tên đăng ký xe. Bị cáo N khai: xe mô tô trên bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy thì ông G hoàn toàn không biết. Do đó, cần trả lại xe này cho ông Võ Trường G.

[12] Đối với hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của Lương Hiếu Đ. Kết quả điều tra đến nay chưa xác định được Đ đang làm gì, ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên ra Quyết định tách vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can, Quyết định truy nã Lương Hiếu Đ là phù hợp.

[13] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Võ Tuấn A** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Tuấn A 08 (Tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2023.

2. Tuyên bố bị cáo Võ Hoài N và bị cáo Nguyễn Chí N1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Hoài N 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2023..

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí N1 01 (Một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2023.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) được đựng trong bì thư niêm phong ký hiệu số 384/PC09 (M1), 384/PC09 (M2).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno5.

- Trả lại xe mô tô biển số 67D1-781.49, màu xA đen, loại Honda Wave cho ông Võ Trường G.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên).

- Buộc bị cáo Võ Tuấn A phải nộp số tiền 1.700.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Võ Tuấn A, Võ Hoài N và Nguyễn Chí N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp

